

V/v triển khai khám sức khỏe định kỳ
cho NLĐ năm 2025

Kính gửi: Các đơn vị trực thuộc Công ty.

Thực hiện công văn số 4425/EVNCPC-TC&NS ngày 08/7/2016 về việc quy định danh mục và triển khai khám sức khỏe định kỳ hằng năm cho Người lao động (NLĐ) và Thỏa ước lao động tập thể ngày 11/10/2024 của Tổng công ty Điện lực miền Trung, Công ty triển khai khám sức khỏe định kỳ (SKĐK) cho NLĐ năm 2025, nội dung cụ thể như sau:

1. Thời gian tổ chức khám SKĐK:

Các đơn vị hoàn thành việc khám SKĐK cho NLĐ lần 1 trước ngày 31/3/2025, lần 2 trước ngày 31/10/2025.

2. Quy định đối tượng khám SKĐK:

- Khám SKĐK 1 lần/năm: Tất cả NLĐ Công ty.
- Khám SKĐK 2 lần/năm: NLĐ làm nghề, công việc nặng nhọc độc hại, nguy hiểm và lao động nữ.

3. Danh mục khám SKĐK: (Phụ lục 1, phụ lục 2 đính kèm).

4. Lựa chọn cơ sở khám SKĐK:

- Các đơn vị lựa chọn cơ sở khám SKĐK cho NLĐ, đảm bảo theo quy định tại Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06/5/2013 hướng dẫn khám sức khỏe; Thông tư số 09/2023/TT-BYT ngày 05/5/2023 của Bộ Y tế.
- Đối với các Xi nghiệp Thủy điện lựa chọn cơ sở khám SKĐK có đủ năng lực khám bệnh nghề nghiệp để tổ chức khám bệnh nghề nghiệp cho NLĐ theo Thông tư số 28/2016/TT-BYT ngày 30/6/2016 của Bộ Y tế.

5. Hình thức thực hiện:

- Đơn vị thực hiện khám SKĐK theo hình thức ký hợp đồng trực tiếp (quy định tại Điều 20 Quyết định số 141/QĐ-HĐTV ngày 01/10/2024 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam) và thủ tục hồ sơ thanh toán theo quy định của Công ty.
- Căn cứ nội dung trên, các đơn vị triển khai khám SKĐK cho NLĐ năm 2025 theo đúng thời gian quy định, đồng thời gửi kế hoạch đã được lãnh đạo đơn vị phê duyệt (cả lần 1 và lần 2) về cho ông Nguyễn Bá Dũng - Cán sự phòng TCHC qua đường eOffice chat (*trước ngày 28/02/2025*) để tổng hợp chi phí.

- Sau khi hoàn thành khám SKĐK cho NLĐ, các đơn vị tổng hợp kết quả gửi về Công ty (phòng TCHC) cho ông Nguyễn Bá Dũng – Cán sự phòng TCHC qua đường eOffice chat để cập nhật lên chương trình quản lý sức khỏe trên hệ thống HRMS.

Công ty yêu cầu các đơn vị triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TCHC, TCKT.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Ngọc Ánh

PHỤ LỤC 1
Danh mục khám SKĐK lần 1

Stt	Danh mục SKĐK	Lao động nam	Lao động nữ
1.	Khám tổng quát (các khoa: Nội, ngoại, RHM, TMH, mắt)	x	x
2.	Siêu âm bụng	x	x
3.	Siêu âm tuyến giáp	x	x
4.	Đo điện tâm đồ	x	x
5.	Chụp X-Quang phổi	x	x
6.	Xét nghiệm công thức máu	x	x
7.	Xét nghiệm đường máu	x	x
8.	Xét nghiệm bộ mỡ trong máu (HDL, LDL, VLDL, Cholesterol Triglycerid)	x	x
9.	Xét nghiệm chức năng gan (SGOT, SGPT, Gamma GT)	x	x
10.	Xét nghiệm chức năng thận (Ure, creatinin)	x	x
11.	Xét nghiệm viêm gan B (HBsAg) (5 năm xét nghiệm 1 lần)	x	x
12.	Xét nghiệm viêm gan C (HCV) (5 năm xét nghiệm 1 lần)	x	x
13.	Xét nghiệm nước tiểu (10 thông số)	x	x
14.	Xét nghiệm acid uric	x	x
15.	Xét nghiệm nhóm máu (đối với NLĐ mới)	x	x
16.	Định lượng AFP (Ung thư gan)	x	x
17.	Định lượng CEA (Ung thư trực tràng)	x	x
18.	Định lượng CA72-4 (Ung thư dạ dày)	x	x
19.	Định lượng CYFRA 21-3 (Ung thư phổi)	x	x
20.	Định lượng PSA (Tầm soát ung thư tuyến tiền liệt)	x	
21.	Khám phụ khoa		x
22.	Siêu âm vú		x
23.	Soi cổ tử cung		x
24.	Xét nghiệm Pap Smear		x
25.	Định lượng CA15-3 (Ung thư vú)		x

PHỤ LỤC 2
Danh mục khám SKĐK lần 2

Stt	Danh mục SKĐK	Lao động nam	Lao động nữ (làm công việc trực tiếp)	Lao động nữ (làm công việc gián tiếp)
1.	Khám tổng quát (các khoa: Nội, ngoại, RHM, TMH, mắt)	x	x	
2.	Đo điện tâm đồ	x	x	
3.	Xét nghiệm công thức máu	x	x	
4.	Xét nghiệm đường máu	x	x	
5.	Xét nghiệm nước tiểu (10 thông số)	x	x	
6.	Khám phụ khoa		x	x
7.	Siêu âm vú		x	x
8.	Soi cổ tử cung		x	x
9.	Xét nghiệm Pap Smear		x	x
10.	Định lượng CA15-3 (Ung thư vú)		x	x